

# Đổi mới nhân vật tiểu thuyết Việt Nam sau năm 1986

Vũ Thị Mỹ Hạnh<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Bước chuyển mình mạnh mẽ của tiểu thuyết Việt Nam sau năm 1986 chính là vấn đề đổi mới tư duy nghệ thuật, trong đó đổi mới nhân vật được các nhà văn đặc biệt quan tâm. Bởi, nhân vật chính là nơi thể hiện quan điểm thẩm mỹ, chủ đề tư tưởng của tác phẩm. Tiểu thuyết Việt Nam giai đoạn sau Đổi mới đã có những thay đổi đột phá quan niệm nghệ thuật về con người. Nên ở đó xuất hiện đa dạng các kiểu nhân vật: nhân vật đa diện, nhân vật tha hóa, nhân vật ký hiệu, nhân vật nghịch dị, nhân vật ẩn danh.

**Từ khóa:** Tiểu thuyết, Nhân vật tiểu thuyết, Đổi mới nhân vật, Nhân vật đa diện, Nhân vật tha hóa, Nhân vật ký hiệu, Nhân vật nghịch dị, Nhân vật ẩn danh, Thời kỳ đổi mới, Việt Nam

**Abstract:** Novels after 1986 underwent a significant change as a result of artistic thinking innovation. Among others, change in characters is of particular interest to writers since main characters are to express the work's ideological theme and artistic viewpoints. Novels of the post-Doi Moi era have had groundbreaking changes in the artistic conception of human beings. Then, there appear a various types of character, including the multifaceted, the corruptible, the symbolic, the grotesque, and the anonymous.

**Keywords:** Novels, Novel Characters, Character Changes, Multifaceted Characters, Corruptible Characters, Symbolic Characters, Grotesque Characters, Anonymous Characters, Doi Moi Era, Vietnam

Ngày nhận bài: 22/11/2023; Ngày duyệt đăng: 22/02/2024

## 1. Mở đầu

Thành tựu nổi bật nhất của tiểu thuyết Việt Nam giai đoạn từ năm 1986 đến nay (thời kỳ Đổi mới) là sự mở rộng biên độ, đa dạng hóa trong cái nhìn thế giới và con

người, trong đó nhân vật đóng vai trò đặc biệt quan trọng làm nên thành công của tiểu thuyết. Bởi, “nhân vật thể hiện quan niệm thẩm mỹ và lý tưởng của nhà văn về con người” (Trần Đình Sử, 2002: 126). “Mọi vấn đề của văn bản tự sự đều quay về với nhân vật, coi nhân vật là tâm điểm, không có nhân vật thì không có sự kiện, không có cốt truyện, không có nghệ thuật kể chuyện và cũng chẳng thể triển khai bất kỳ ý đồ nghệ thuật nào khác” (Đặng Ngọc Khương, 2019: 120). Nếu các nhân vật trong tiểu

<sup>1</sup> Bài viết là sản phẩm của Đề tài cấp Bộ “Tổng quan nghiên cứu về tiểu thuyết Việt Nam sau Đổi mới” (2023-2024) do ThS. Vũ Thị Mỹ Hạnh chủ nhiệm, Viện Thông tin Khoa học xã hội chủ trì.

<sup>(\*)</sup> ThS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;  
Email: hanhvtm76@gmail.com

thuyết trước năm 1986 được xây dựng theo một mô hình có sẵn như tên gọi, tiểu sử, nghề nghiệp, thì sau năm 1986 “các phương thức mới trong xây dựng nhân vật là một trong những nhân tố thể hiện cách tân nghệ thuật cả về hình thức và nội dung” (Vũ Thị Hạnh, 2011: 27). Ở đó, “do đổi mới quan niệm nghệ thuật về con người, nhân vật đã bước vào tiểu thuyết với một tư thế mới. Nhà tiểu thuyết không thể “khuôn” nhân vật vào bất cứ công thức nào” (Trần Thị Mai Nhân, 2014: 116). Và cũng ở đó, nhân vật đã “thực sự thoát ra khỏi hình thức “sơ đồ hóa” để hiện lên đầy đặn hơn, sống động hơn” (Trần Thị Mai Nhân, 2014: 116). Do vậy, chưa có giai đoạn nào mà kiểu nhân vật trong tiểu thuyết lại phong phú, đa dạng và thu hút được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu nhiều đến thế. Việc phân chia các kiểu nhân vật trong tiểu thuyết Việt Nam sau năm 1986 chỉ mang tính tương đối. Bài viết tổng quan các kiểu dạng nhân vật đã được các nhà nghiên cứu phân tích, đánh giá nhiều trong những năm qua.

## 2. Nhân vật phức hợp, đa diện

Đây là kiểu nhân vật khá tiêu biểu trong tiểu thuyết thời kỳ Đổi mới. Nhận diện, đánh giá về kiểu nhân vật này và những biểu hiện của nó trong tác phẩm, các nhà nghiên cứu khẳng định, nếu như nhân vật của tiểu thuyết những giai đoạn trước còn khá đơn giản trong tính cách, trong tư tưởng, chân dung chủ yếu khắc họa bằng hành động và lời nói thì nhân vật giai đoạn này được nhìn nhận ở tính “đa trị, lưỡng diện” của nó. Theo Trần Thị Mai Nhân (2012: 61), nhân vật phức hợp, đa diện được hiểu là “họ có nhiều tính cách, nhiều khuôn mặt khác nhau, chứa đựng trong mình nhiều tiếng nói khác nhau. Trong họ tồn tại cả hai phần ‘sáng, tối’ của con người. Ngoài ý chí, tư tưởng, tình cảm, họ còn được khắc họa ở phương diện bản

năng, vô thức”. Để phân biệt kiểu nhân vật mới này, chúng ta cần lưu ý ‘là con người đa diện’ khác với con người sống ‘lá mặt lá trái’ hay ‘miệng nam mô, bụng bồ dao găm’. Vì hạng người thứ hai này chỉ có một bản chất là độc ác, man trá, những khuôn mặt khác nhau họ tạo ra chỉ nhằm che đậy bản chất ấy mà thôi” (Trần Thị Mai Nhân, 2012: 61). Chúng ta bắt gặp kiểu nhân vật đa diện phức hợp này trong rất nhiều tiểu thuyết đương đại như: *Thiên sứ* (Phạm Thị Hoài), *Thủy hỏa đạo tặc* (Hoàng Minh Tường), *Sóng ở đáy sông* (Lê Lựu), *Cõi người rung chuông tận thế* (Hò Anh Thái),...

Bàn về vai trò và thành công khi xây dựng kiểu nhân vật phức hợp đa diện, Nguyễn Thị Kim Tiến (2012: 99) khẳng định: “Xây dựng ‘chân dung đối nghịch’ giữa ngoại hình bên ngoài với phẩm chất, tính cách bên trong, qua đó xây dựng con người theo những ‘xung lực’ vừa thuận chiều vừa nghịch chiều đầy bất ngờ của số phận”. Theo Trần Việt Hà (2019: 61): “So với nhân vật tiểu thuyết cuối thế kỷ XX (có cùng một bối cảnh xã hội), các nhân vật này giống nhau ở chỗ, đều là những con người cá nhân mang tư duy và cảm xúc trải nghiệm, chịu nhiều đau khổ dằn vặt trong đời sống. Phải trải qua nhiều hoàn cảnh sống, tương tác với nhiều mối quan hệ thuận/nghịch chiều, “bản đồ gen” tính cách hay số phận của nhân vật trong tiểu thuyết có sự thay đổi cả về lượng và chất, tạo nên sự khác biệt giữa các nhân vật hoặc với bản thân nhân vật lúc trước đó”. Cho nên, những “kiểu nhân vật đa bình diện này có biểu hiện vượt trội hơn cả về số lượng và chất lượng, diễn ra khá phổ biến và ở nhiều dạng thức. Điều này minh chứng cho sự phức tạp của con người trong hoàn cảnh hậu hiện đại, đòi hỏi nhà văn phải nỗ lực tìm tòi, thể hiện thế giới nhân vật trong tiểu thuyết đương đại”.

Thậm chí, kiểu nhân vật phức hợp này còn xuất hiện trong cả tiểu thuyết lịch sử. Theo đó, các nhân vật lịch sử cũng đã có những thay đổi đột phá, “phát hiện con người phức tạp, con người lưỡng diện, không nhất quán với mình, tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau năm 1986 có vẻ như đi đúng quỹ đạo tư tưởng của những nhà khoa học nhân văn kiệt xuất trên thế giới” (Nguyễn Văn Hùng, 2016: 26). Và chính ở đó, “nhiều nhà văn đã đặt các nhân vật trong vô vàn mối quan hệ đời thường, để nhân vật đối thoại với chính mình, xoáy sâu vào phần khuất lấp và bi kịch nội tâm, nơi có sự giao tranh giữa ánh sáng và bóng tối, phi thường và đời thường, hữu thức và vô thức, tìm ra ‘tiếng nói tối hậu về con người’” (Nguyễn Văn Hùng, 2016: 27).

Kiểu nhân vật phức hợp xuất hiện trong cả tiểu thuyết về đề tài chiến tranh. Đây chính là điểm đổi mới so với trước đây. Trước đây nếu xuất hiện nhân vật đa diện về tính cách thì không có chủ đề chiến tranh, bởi con người của chiến tranh là nguyên mẫu, là truyền thống và chỉ mang một nét tính cách. Trong một số nghiên cứu, các tác giả cho rằng, kiểu nhân vật phức hợp đã “thể hiện cái nhìn và cách tiếp cận mới về chiến tranh. Đó là tiếp cận chiến tranh từ những số phận. Dù ở bên này hay bên kia chiến tuyến, chiến tranh cũng để lại bi kịch dai dẳng cho con người. Vì vậy, khai thác vấn đề này, văn học cũng góp phần lên án sự tàn bạo, phi nhân của chiến tranh” (Trần Thị Mai Nhân, 2012: 64). Như vậy, với việc xây dựng kiểu nhân vật phức hợp này, các tác giả đã tạo nên một diện mạo mới cho tiểu thuyết sau năm 1986.

### 3. Nhân vật ký hiệu, biểu tượng

Kiểu nhân vật ký hiệu, biểu tượng đã xuất hiện nhiều trong văn học thế giới, nhưng ở Việt Nam đến những năm sau Đổi

mới các nhà văn mới xây dựng thành công kiểu nhân vật này. Các nhà nghiên cứu cho rằng: “trong văn học, biểu tượng được xem là một sáng tạo nghệ thuật. Từ biểu tượng được lựa chọn sẽ cho thấy quan điểm thẩm mỹ của tác giả, rộng hơn của cả một thời đại, dân tộc, một nền văn hóa” (Hoàng Thị Huệ, 2016: 64). Ở đó, “nhân vật của tiểu thuyết đương đại đã có nhiều thay đổi. Những dấu hiệu về ngoại hình, hành động gần như là biến mất mà thay vào đó nhân vật được tái hiện như những mẫu, những mảnh, những ký họa, có khi chỉ còn là những ý nghĩ, những mảng đối thoại vu vơ, những câu nói không chủ đích” (Nguyễn Phú, 2000: 55).

Lý giải về những biểu hiện và thành công của kiểu nhân vật này trong tiểu thuyết đương đại, Hoàng Cẩm Giang (2010: 92) cho rằng: “hiện diện trong hình hài của những ký ức, không diện mạo, không lai lịch, thậm chí, có nhân vật chiếm vị trí quan trọng trong tác phẩm song thực tế chỉ là tiếng nói vang vọng trong tâm tưởng của những nhân vật khác”. Chúng ta dễ dàng nhận thấy các nhân vật “không nổi lên bằng một nét cá tính nào, một đường viền lịch sử nào, một nét hình dung diện mạo nào” và “Bóng hình của họ không có chiều dày thực thể, mà chỉ giống như những giọng nói, những hình dung, những biểu tượng” (Hoàng Cẩm Giang, 2010: 95). Các nhà nghiên cứu khẳng định, nhân vật ký hiệu biểu tượng đã tạo nên sự bí ẩn, và kèm theo đó, là sức hấp dẫn mê hoặc của các tiểu thuyết: chúng ta buộc phải hiểu, phải giải mã những ký hiệu đặc biệt đó và có thể giải mã theo cách riêng của mình. Những ký hiệu, biểu tượng ấy cũng đưa lại cho người đọc một ấn tượng rằng các nhà văn gán bó và suy tư rất nhiều về văn hóa dân tộc và nhân loại. Đặng Ngọc Khương,

(2019: 121, 123) nhận định: “nhân vật ký hiệu, biểu tượng vẫn tạo được sức hút và giá trị riêng. Đó là vẻ đẹp của sự tìm tòi sáng tạo. Vẻ đẹp của chiều sâu trong quan niệm nghệ thuật về con người của các nhà tiểu thuyết đương đại”; “Đó thực sự là kiểu nhân vật làm nên đặc trưng riêng của thể loại tiểu thuyết”.

Sự thay đổi của kiểu nhân vật ký hiệu, biểu tượng đã mang lại những thành công, sức hút mới trong tiểu thuyết Việt Nam đương đại. Thậm chí, chúng ta còn thấy kiểu nhân vật này xuất hiện cả trong tiểu thuyết lịch sử, loại hình tác phẩm mà trước đây nhân vật chỉ mang những khuôn mẫu nhất định. Nguyễn Văn Hùng (2016: 25) cho rằng: “ngay trong bản thân nhân vật có thật trong lịch sử, tính chất và ý nghĩa biểu tượng so với các tác phẩm giai đoạn trước đã có sự thay đổi trên nguyên tắc đối thoại, tinh thần dân chủ và cảm quan cá nhân”. Các nhà nghiên cứu cũng nhấn mạnh: “nhân vật ký hiệu, biểu tượng là một đặc điểm của nhân vật tiểu thuyết Việt Nam sau năm 1986 không đồng nghĩa với việc coi đây là đặc điểm bao trùm lên toàn hệ thống nhân vật tiểu thuyết Việt Nam thời kỳ này” (Đặng Ngọc Khương, 2019: 125).

#### 4. Nhân vật ẩn danh

Ở tiểu thuyết truyền thống, các nhân vật được xây dựng theo “công thức” gồm tên gọi, tiểu sử, nghề nghiệp, tính cách. Tuy nhiên, ở tiểu thuyết sau Đổi mới, đã xuất hiện nhiều kiểu nhân vật thể hiện sự cách tân táo bạo của nhà văn, trong đó có kiểu nhân vật vắng mặt, ẩn danh, “không nhân vật” như trong tiểu thuyết của Phạm Thị Hoài, Tạ Duy Anh, Đoàn Minh Phượng, Lê Ngọc Mai, Thuận, Hồ Anh Thái... Hầu hết các kiểu nhân vật này “lại bị hòa lẫn, chìm ngập trong đám đông mờ mịt, không nhân dạng, không nguồn gốc, không tính

cách riêng”. “Mọi chứng cứ về nhân vật gần như đều trở thành vô hình hóa. Đó là những nhân vật không nổi lên bằng một nét hình dung diện mạo rõ rệt nào, một tính cách nào, một đường viền lịch sử nào” (Nguyễn Thị Kim Tiến, 2014: 57), mà “chỉ được tái hiện qua những mẫu, những mảnh, có khi chỉ là những ý nghĩ” (Trương Thị Kim Anh, 2022: 57). “Người đọc không thể biết, “tôi”, “hắn”, “bố mẹ tôi”, sư tử, hà mã, mèo ốm... tên họ là gì, lai lịch ra sao” (Nguyễn Thị Kim Tiến, 2014: 57).

Các kiểu nhân vật ẩn danh này là sự nỗ lực cách tân và tiếp cận những cách viết tiểu thuyết mới. Đánh giá về thành công của kiểu nhân vật này, các nhà nghiên cứu khẳng định, con người trong tiểu thuyết đổi mới đã không còn đơn giản mà được miêu tả ở nhiều cách thức khác nhau, chân thực và toàn diện hơn. “Mọi chứng cứ, dấu tích về nhân vật gần như trở thành vô hình hóa, vừa có lại vừa không như thể một trò chơi trong “trò chơi tiểu thuyết” của các nhà văn Việt Nam đương đại” (Trương Thị Kim Anh, 2022: 57). Ở đây, “con người và nhân vật rất khó nhận diện qua trạng thái “nhìn mặt mà bắt hình dong được... nhân vật thường được tạo nên bởi những phân mảnh, lắp ghép của những tâm trạng rời rạc” (Nguyễn Thị Kim Tiến, 2014: 59). Chính vì vậy, kiểu nhân vật ẩn danh này đã mở ra những hướng khám phá, thể hiện con người “ở nhiều bình diện, nhiều mối quan hệ phức tạp, dẫn đến sự đa dạng hóa nhân vật” (Trương Thị Kim Anh, 2022: 56), giúp các nhà văn nỗ lực cách tân nghệ thuật xây dựng nhân vật, tạo ra những dạng thức nhân vật mới, làm nên thành công của tiểu thuyết đương đại.

#### 5. Nhân vật nghịch dị

Trước đây, trong tiểu thuyết kiểu nhân vật nghịch dị (dị biệt) đã từng xuất hiện

trong sáng tác của Nam Cao, Vũ Trọng Phụng, Nguyên Hồng... Sau Đổi mới, “sự trở lại và nở rộ của kiểu nhân vật này mang một nhãn quan và ý thức khác của người viết” (Nguyễn Thái Hoàng, 2010: 21). Nhận định về sự xuất hiện tất yếu và những biểu hiện của kiểu nhân vật này, Huỳnh Thị Thu Hậu (2018: 19) cho rằng: “từ năm 1986 đến nay, nghịch dị (grotesque) được hồi sinh mạnh mẽ trong tiểu thuyết Việt Nam qua sáng tác của Hồ Anh Thái, Nguyễn Bình Phương, Tạ Duy Anh, Nguyễn Việt Hà, Đặng Thân, Y Ban...”. Theo Trần Thị Mai Nhân (2014: 64, 65): “Điều đáng ngạc nhiên là trong tiểu thuyết Việt Nam thời kỳ đổi mới, sự xuất hiện của những con người ‘dị biệt’ đã trở thành một ‘kiểu’ nhân vật phổ biến”. Trần Thị Mai Nhân (2012) dùng khái niệm “dị biệt” để nói đến những nhân vật “tiên thiên bất túc” về thân xác (bất túc tứ chi, mù, câm, điếc...), nhưng không què quặt về tâm hồn. Loại nhân vật “bất túc về cơ thể” này thường gợi cho người đọc cảm giác tiếc rẻ pha lẫn sự xót thương. Vì trừ cái phần do sự vô tình của tạo hóa gây ra, họ đều có những điểm hơn người. Còn theo Trần Việt Hà (2019: 118), ở những nhân vật này “không đơn giản chỉ là sự lạ hóa về thủ pháp viết thể hiện ý thức cách tân nghệ thuật của nhà văn mà chủ yếu nhằm diễn giải về sự méo mó về nhân hình và nhân tính đang tràn lan trước áp lực nghiệt ngã của cuộc sống đương đại”.

Nhấn mạnh tầm quan trọng và thành công của loại hình nhân vật nghịch dị trong tiểu thuyết sau Đổi mới, các nhà nghiên cứu cho rằng, “nghịch dị trong xây dựng nhân vật của tiểu thuyết đương đại Việt Nam mang tính chất hiện đại và hậu hiện đại. Nghịch dị gắn với những biểu hiện đời thường. Nó cũng bắt đầu có dấu

hiệu sử dụng những yếu tố kỳ ảo, quái dị gắn với tiếng cười và phóng đại một hoặc vài tính cách” (Huỳnh Thu Hậu, 2016: 29). “Nghịch dị (Grotesque) đã góp phần tạo nên cái nhìn tự do với tiếng cười châm biếm, giải phóng bản thể của con người trước mọi sự rập khuôn, sáo rỗng. Thông qua grotesque, nhiều trật tự được định nghĩa, thế giới được nhìn khác đi” (Huỳnh Thị Thu Hậu, 2018: 25). Các nhân vật này đưa đến những cái nhìn khác logic thông thường, những ý nghĩa, những hệ giá trị khác được xác lập đầy bất ngờ và thú vị. Tiếng nói của các nhân vật dị biệt dường như được thoát ra từ bản ngã sâu kín của con người. Ngoài việc khắc họa được sự tha hóa của con người đương thời, những bi kịch mang tính chất thời đại, sự đảo lộn của những giá trị truyền thống, kiểu nhân vật này còn “góp phần thể hiện tinh thần đổi mới quan niệm về hiện thực, quan niệm về con người trong văn học, chạm đến những góc ngách vi diệu, mở rộng các phương diện để khám phá con người” (Huỳnh Thu Hậu, 2016: 31).

Trần Việt Hà (2019: 119) đánh giá: “Sự hình thành của nhóm nhân vật dị biệt đã đem đến cho tiểu thuyết Việt Nam đầu thế kỷ XXI những dải tần rộng, những chuỗi xoắn kép, phức điệu và nhức nhối hơn trong quan niệm nghệ thuật về con người. Thông qua những cái dị thường cả trong nhân hình và nhân tính, các tiểu thuyết gia đã đem đến cho người đọc những vấn đề nhận thức về nhân tâm thời đại; hướng cái nhìn của công chúng văn học vào sự quan tâm đến những số phận tàn phế cũng như những nguyên nhân xã hội sâu xa”.

Như vậy, những nghiên cứu về nhân vật nghịch dị trong tiểu thuyết dù chưa có những công trình chuyên sâu, dài hạn, nhưng bước đầu đã cho chúng ta hình dung

được sự thay đổi trong cách xây dựng nhân vật tiểu thuyết thời kỳ Đổi mới. “Qua thủ pháp nghệ thuật mang dấu ấn hậu hiện đại, các nhà văn đã gửi gắm vào nhân vật dị biệt những ẩn dụ, ám gợi đầy trăn trở về thời đại” (Trần Việt Hà, 2019: 114).

## 6. Nhân vật tha hóa

Theo Trần Thị Mai Nhân (2012: 60), tha hóa là khái niệm vừa mang tính triết học, vừa mang tính xã hội. “Sự tha hóa của con người có nhiều mức độ, được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau, do nhiều nguyên nhân khác nhau”. Có thể hiểu, tha hóa là quá trình thay đổi biến thành kẻ xấu, kẻ ác (đây là kiểu nhân vật được xây dựng nhiều). Dù là kiểu tha hóa nào thì nhân vật tiểu thuyết giai đoạn này cũng đã hoàn toàn khác biệt với những kiểu nhân vật tha hóa trước đây mà tiểu thuyết có đề cập đến nhưng không rõ ràng. “Cái mới ở đây là những nhân vật tha hóa được xây dựng có tính cách phức tạp hơn, hoạt động có quy mô hơn và đáng sợ hơn” (Trần Thị Mai Nhân, 2012: 62). Có lẽ, cái “đáng sợ hơn” ở đây chính là những mặt trái, những góc khuất trong tâm hồn con người được khơi ra một cách đầy đủ nhất. Các tác giả miêu tả sự tha hóa của con người như một phương tiện nghệ thuật để phản ánh hiện thực. “Tiểu thuyết Việt Nam sau năm 1975 đã xây dựng được nhiều kiểu (type) nhân vật. Một trong những kiểu nhân vật thường gặp (nhất là trong tiểu thuyết viết về chiến tranh) là nhân vật tha hóa” (Trần Thị Mai Nhân, 2006: 92).

Việc phân chia các kiểu nhân vật tha hóa trong các nhà nghiên cứu không có sự đồng nhất. Trần Thị Mai Nhân (2006) chỉ ra có các kiểu tha hóa như: kiểu nhân vật tha hóa trong thuận cảnh, kiểu tha hóa trong nghịch cảnh. Còn Bùi Việt Thắng (2005) làm rõ kiểu nhân vật tha hóa trong

tiểu thuyết sau Đổi mới ở nhiều dạng khác nhau; đồng thời khẳng định đây là một kiểu loại nhân vật làm nên thành công của tiểu thuyết giai đoạn này, nhưng chưa phân tích được nguồn gốc và những tác động của nó đến quá trình phát triển văn học đương đại. Theo Trần Việt Hà (2019), nhân vật tha hóa xuất hiện rất nhiều trong tiểu thuyết đương đại, thể hiện trăn trở, dự cảm về hiện tại và tương lai. Đó là nhân vật tha hóa trong giới quan chức, trí thức, công chức và ở các tầng lớp khác. Nhân vật này có thể xuất hiện trong mọi tầng lớp xã hội, ngày càng nhiều hơn, bởi sự tác động tiêu cực từ khủng hoảng kinh tế chính trị, “những ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghệ dẫn đến tình trạng con người bị ‘máy hóa’ càng trở nên đáng sợ hơn. Điều này khiến con người đương đại trở nên mất gốc, lạc điệu, nghèo nàn và vô vị về đời sống tinh thần, không tìm được lý do để tồn tại, không tìm được tọa độ sống cho chính mình. Những bi kịch tinh thần ấy đã thúc đẩy con người tha hóa nhanh hơn” (Trần Việt Hà, 2019: 102).

Khi nghiên cứu về loại hình nhân vật tha hóa, các nhà nghiên cứu đã phân tích và chỉ ra các kiểu tha hóa như: tha hóa do không cưỡng nổi ham muốn bản năng, tha hóa do cảm dỗ vật chất đời thường, tha hóa do bất tài nhưng đầy tham vọng, tha hóa do khủng hoảng mục đích sống... Nguyên nhân của sự tha hóa là do sự khủng hoảng cuộc sống kinh tế, chính trị, đức tin. Kiểu nhân vật tha hóa đã góp phần làm nên thành công của tiểu thuyết Việt Nam đương đại, vì “thế giới nhân vật ấy đã thực sự phá vỡ khung cấu trúc của nhân vật truyền thống. Bởi vậy, khó tìm thấy các nhân vật điển hình, cũng như rất khó xác định được nhân vật trung tâm trong văn học giai đoạn này” (Trần Thị Mai Nhân, 2012: 71). Thậm chí,

“quá trình xây dựng nhân vật trở thành công cuộc phá hủy chính nó” (Nguyễn Thị Bình, 2013: 21).

### 7. Thay lời kết

Bên cạnh những kiểu nhân vật được thông kê trên đây của các nhà nghiên cứu, chúng ta cũng bắt gặp một số kiểu nhân vật khác được gọi tên như: kiểu nhân vật vô thức tâm linh, kiểu nhân vật lý tưởng hóa, kiểu nhân vật tính dục, nhân vật hiện sinh... Tuy nhiên, cách phân chia này chỉ mang tính tương đối, đôi lúc mang dấu ấn chủ quan của nhà nghiên cứu, ít người đề cập. Do đó, trong bài viết này, chúng tôi tập trung làm sáng rõ một số kiểu nhân vật được nhiều nhà nghiên cứu phân tích, lý giải hơn cả. “Các nhà nghiên cứu đã nhận thức rõ mối quan hệ biện chứng giữa vấn đề nhân vật và nghệ thuật xây dựng nhân vật trong tiểu thuyết đương đại. Chính điều này đã góp phần làm thay đổi cách nhìn, cách thích ứng của độc giả hiện nay về nhân vật trong tiểu thuyết” (Trần Việt Hà, 2019: 28). “Mỗi loại hình nhân vật nêu trên đều hiện hữu trong đó những vấn đề nóng bỏng của thời đại cần được sự quan tâm nhận thức và xem xét đánh giá đúng mức của toàn xã hội” (Trần Việt Hà, 2019: 119). Bởi, “cuộc “cách mạng về nhân vật” bao giờ cũng là cuộc cách mạng tác động trực tiếp nhất đến cảm quan và tiếp nhận của độc giả nói chung” (Hoàng Cẩm Giang, 2013: 96). Và việc xuất hiện nhiều kiểu loại nhân vật độc đáo, mới lạ cũng đã tác động sâu sắc đến nội dung phản ánh và chiều sâu tư tưởng trong tiểu thuyết Việt Nam thời kỳ Đổi mới □

### Tài liệu tham khảo

1. Trương Thị Kim Anh (2022), “Những đóng góp của nhà văn Thuận đối với nghệ thuật tiểu thuyết Việt Nam đương

đại qua tác phẩm Chinatown - Phố Tàu”, Tạp chí *Khoa học*, Đại học Đồng Nai, số 25, tr. 52-62.

2. Nguyễn Thị Bình (2013), “Đổi mới tiểu thuyết Việt Nam đương đại: lối viết hậu hiện đại”, trong: *Phê bình văn học hậu hiện đại Việt Nam*, Nxb. Tri thức, Hà Nội.
3. Hoàng Cẩm Giang (2010), “Vấn đề nhân vật trong tiểu thuyết Việt Nam đầu thế kỷ XXI”, Tạp chí *Nghiên cứu Văn học*, số 4, tr. 90-104.
4. Trần Việt Hà (2019), *Nhân vật trong tiểu thuyết Việt Nam từ đầu thế kỷ XXI đến nay*, Luận án tiến sĩ Văn học, Học viện Khoa học xã hội.
5. Vũ Thị Hạnh (2011), “Thế giới nhân vật trong tiểu thuyết của nhà văn Thuận”, Tạp chí *Khoa học và công nghệ*, số 11, tr. 25-30.
6. Huỳnh Thu Hậu (2016), “Nhân vật nghịch dị trong tiểu thuyết đương đại Việt Nam”, Tạp chí *Diễn đàn văn nghệ Việt Nam*, số 254, tr. 28- 33.
7. Huỳnh Thị Thu Hậu (2018), “Nhân vật nghịch dị trong tiểu thuyết đương đại Việt Nam”, Tạp chí *Khoa học*, Đại học Quảng Nam, số 8, tr. 19-26.
8. Nguyễn Thái Hoàng (2010), “Kiểu nhân vật dị biệt trong một số tác phẩm văn xuôi đương đại Việt Nam”, Tạp chí *Cửa Việt*, số 191, tr. 21-25.
9. Hoàng Thị Huệ (2016), “Tính biểu tượng - một đặc điểm của tiểu thuyết Việt Nam đương đại”, Tạp chí *Văn hóa nghệ thuật*, số 379, tr. 64-66.
10. Nguyễn Văn Hùng (2016), “Đổi mới loại hình nhân vật trong tiểu thuyết lịch sử Việt Nam”, Tạp chí *Khoa học*, Đại học Huế, số 10, tr. 23-30.

(xem tiếp trang 61)